

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2017/HSST.

Ngày: 14/7/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tấn Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Lê Thị Ánh Sáng.

2/ Ông Nguyễn Văn Ba.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Hà Vân - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2017/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2017 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Hồng N, sinh năm: 1989 tại Hà Tĩnh.

Hộ khẩu thường trú: Xóm 4, xã A, huyện B, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Quốc A và bà Nguyễn Thị V; Vợ Nguyễn Thị N và 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2017 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

1/ Ông Lê Công M, sinh năm: 1934.

2/ Bà Cao Thị T, sinh năm 1940.

Cùng địa chỉ: Khối 10, thị trấn C, huyện D, tỉnh Nghệ An.

3/ Anh Nguyễn Văn N sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp X, xã E, huyện I, tỉnh Đồng Nai.

Ông M và bà T ủy quyền cho anh N đại diện theo giấy ủy quyền ngày 08/5/2017 (anh N có mặt).

- Bị đơn dân sự: Công ty cổ phần xi măng H.

Địa chỉ: Khu G, thị trấn M, huyện I, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 97/43/11, tổ 15, khu G, thị trấn M, huyện I, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Hồng N bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau: Nguyễn Hồng N là người có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định. Lúc 12 giờ 00 phút ngày 05/4/2017, N điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 60C – 342.29 (không kéo rơ móc) đi từ huyện N, lưu thông trên hướng Quốc lộ 51 theo hướng Vũng Tàu đi Biên Hòa để đi đến xã L, huyện I bảo dưỡng xe. Lúc 12 giờ 20 phút cùng ngày, khi N điều khiển xe đến Km 20 + 100, Quốc lộ 51 giao nhau với đường 769 (ngã tư Lộc An) có tín hiệu giao thông đèn xanh, N bật đèn tín hiệu xi nhan chuyển hướng rẽ phải đi hướng đường T thì va chạm với xe mô tô biển số 60C1 – 688.22 do chị Lê Thị T chở phía sau con trai là Nguyễn Lê Thanh S đang lưu thông phía bên phải cùng chiều làm chị T và cháu S té ngã, chị T và cháu S bị bánh sau bên phải xe đầu kéo của N cán qua đầu. Hậu quả, chị T và cháu S chết tại hiện trường.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 199A/PC54-KLGĐPY ngày 11/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai xác định nguyên nhân tử vong của Lê Thị T: Đa chấn thương, nứt khớp xương sọ vùng trán – đỉnh - thái dương, gãy cung xương gò má trái; gãy phức tạp khung xương chậu phải, do vật nặng đè lên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 199B/PC54 - KLGĐPY ngày 11/4/2017 của của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai xác định nguyên nhân tử vong của Nguyễn Lê Thanh S: Đa chấn thương, dập – vỡ xương hộp sọ; dập – xuất huyết não; gãy xương hàm mặt; do vật nặng đè lên.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đã xác định:

Sau khi xảy ra tại nạn trên hiện trường còn để lại các dấu vết sau:

1. Xe ô tô biển số 60C-34229 lưu thông theo hướng Vũng Tàu – Biên Hòa, sau đó chuyển hướng vào hướng xã G. Sau khi tai nạn xảy ra xe dừng lại ở gần đầu ngã rẽ vào hướng Bình Sơn, đầu xe quay theo hướng Bình Sơn, đuôi xe quay theo hướng đường L.

+ Trục bánh trước bên phải xe ô tô (1) cách mép đường bên phải theo hướng đường L – Bình Sơn 01m70.

+ Trục bánh trước bên trái xe ô tô (1) cách mép đường bên phải theo hướng Vũng Tàu – Biên Hòa 15m80.

+ Trục bánh sau bên phải xe ô tô (1) cách mép đường bên phải theo hướng đường L đi Bình Sơn là 01m10.

+ Trục bánh sau bên phải xe ô tô (1) cách vết phanh (6) của xe ô tô (1) là 13m50.

2. Nạn nhân nam khi chết tư thế nằm nghiêng qua bên phải, đầu nạn nhân quay theo hướng Bình Sơn, nạn nhân nằm ở phần đường bên phải của hướng đường L – Bình Sơn.

Đầu nạn nhân (2) cách mép đường bên phải của hướng đường L – Bình Sơn là 01m00, cách trục bánh sau xe mô tô (4) là 02m90.

3. Nạn nhân nữ khi chết tư thế nằm úp, ở phần đường bên phải của hướng đường L – Bình Sơn, đầu nạn nhân quay theo hướng Bình Sơn, hơi chéch qua mép đường bên trái của hướng đường L – Bình Sơn.

Đầu nạn nhân (3) cách mép đường bên phải của hướng đường L – Bình Sơn là 0m65, cách mép đường bên phải theo hướng Vũng Tàu – Biên Hòa là 5m30, cách trục bánh sau xe mô tô (4) là 01m40.

4. Xe mô tô 60C1-688.22 lưu thông theo hướng Vũng Tàu – Biên Hòa sau khi tai nạn xảy ra xe nằm ở phần đường bên phải của hướng đường L – Bình Sơn, xe ngã qua bên trái, đầu xe quay vào mép đường bên phải theo hướng L – Bình Sơn, đuôi xe quay theo hướng mép đường bên trái của hướng đường L – Bình Sơn.

+ Trục bánh trước xe mô tô (4) cách mép đường bên phải theo hướng đường L – Bình Sơn là 02m.

+ Trục bánh sau xe mô tô (4) cách mép đường bên phải theo hướng đường L – Bình Sơn là 01m70.

+ Trục bánh trước xe mô tô (4) cách mép đường bên phải theo hướng đường Vũng Tàu – Biên Hòa là 05m50.

+ Trục bánh sau xe mô tô (4) cách mép đường bên phải theo hướng đường Vũng Tàu – Biên Hòa là 05m60.

5. Vết cày của xe mô tô (4) là vết cày đứt quãng, độ dài từ đầu vết cày đến giữa xe mô tô (4) là 03m, cách mép đường bên phải theo hướng đường L – Bình Sơn là 01m10, cách mép đường bên phải của hướng Vũng Tàu – Biên Hòa là 02m90.

6. Vết phanh của xe ô tô (1) nằm ở phần đường bên phải của hướng Vũng Tàu – Biên Hòa dài 0m60, đầu vết phanh (6) cách mép đường bên phải hướng Vũng Tàu – Biên Hòa là 01m80.

Vật chứng vụ án: 01 xe ô tô biển số 60C-342.29 đã trả lại cho chủ sở hữu; Xe mô tô biển số 60C1-688.22 đã trả lại cho đại diện hợp pháp của người bị hại.

Tại bản cáo trạng số 64/VKS-HS ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng N về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hồng N về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm đ khoản 2 Điều 202 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo N mức án từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng đã mô tả.

Lúc 12 giờ 20 phút, ngày 05/4/2017 tại Km 20+100 Quốc lộ 51B, thuộc xã L, huyện I, bị cáo N có hành vi điều khiển xe ô tô đầu kéo (không kéo rơ móc) biển số 60C-342.29 chuyển hướng thiếu quan sát không đảm bảo an toàn gây tai nạn cho xe mô tô biển số 60C1-688.22 do chị Lê Thị T điều khiển chở con trai Nguyễn Lê Thanh S đi đúng làn đường. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ gây ra hậu quả là chị Lê Thị T và cháu Lê Nguyễn Thanh S tử vong tại chỗ. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng N đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại về tính mạng người khác được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì sự thiếu quan sát của bị cáo dẫn đến việc hai người tử vong nên cần xử phạt bị cáo

một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét đến bị cáo có nhân thân tốt; thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và đã bồi thường xong; Người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bà nội của bị cáo được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, ông nội và bác ruột của bị cáo là liệt sĩ. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe ô tô biển số 60C-342.29 đã trả lại cho chủ sở hữu; Xe mô tô biển số 60C1-688.22 đã trả lại cho đại diện hợp pháp của người bị hại.

- 01 giấy phép lái xe hạng C số 790124013975 cấp ngày 11/11/2015 do bị cáo Nguyễn Hồng N đứng tên.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hồng N** phạm tội ***“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”***.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 202 và điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hồng N 04 (bốn) năm tù**; Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 20/4/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại bị cáo Nguyễn Hồng N 01 giấy phép lái xe hạng C số 790124013975 cấp ngày 11/11/2015 do bị cáo đứng tên.

Về án phí: Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và bị đơn dân sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND h. Long Thành (1);
- THADS h. Long Thành (1);
- Công an h. Long Thành (3);
- Bị cáo, Đại diện bị hại, bị đơn dân sự;
- Lưu: HS, THAHS, TP (6).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Tấn Hưng